

Số: 98 /BC-NBST

TP Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2011

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng

+ Công ty cổ phần thép Nhà bè được thành lập từ quá trình cổ phần hóa Công ty thép Nhà bè thuộc Tổng Công ty thép Việt nam, bắt đầu từ ngày 01/7/2007.

+ Tại Đại hội cổ đông thành lập ngày 15/12/2007, Công ty cổ phần thép Nhà bè chính thức thành lập với vốn điều lệ là 100 tỉ đồng. Ngày 25/12/2007, Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đi vào hoạt động.

+ Tại Đại hội thường niên 2009, các cổ đông quyết định tăng vốn điều lệ của Công ty thêm 15 tỉ đồng từ cổ tức năm 2009, nâng tổng vốn điều lệ của Công ty lên 115 tỉ đồng.

2. Quá trình phát triển

+ Nghành nghề kinh doanh : Sản xuất thép. Mua bán sản phẩm thép và nguyên liệu luyện, cán thép, vật tư-phụ tùng-thiết bị phục vụ chia sản xuất thép, xây dựng, giao thông, cơ khí, khí ô xy, ni tơ, argon (kèm cả dạng lỏng). Mua bán, lắp đặt hệ thống thiết bị dẫn khí. Kinh doanh khai thác cảng nội địa. Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, cho thuê kho bãi, nhà xưởng. Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở). Bổ sung: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường, hệ thống cấp thoát nước, công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị-khu công nghiệp. Kinh doanh bất động sản. Dịch vụ lưu trú du lịch: khách sạn (khách sạn phải đạt tiêu chuẩn sao và không kinh doanh khách sạn tại trụ sở). Sản xuất khí ni tơ, ô xy, argon (kèm cả dạng lỏng, trừ sản xuất gas). Đại lý kinh doanh xăng dầu./.

+ Trong năm 2010 và 2011 Công ty đã đứng vững được trên thị trường, ổn định sản xuất kinh doanh, cải thiện thu nhập của người lao động và triển khai các bước ban đầu các dự án di dời và chuyển đổi công năng khu đất hiện hữu

3. Định hướng phát triển của Công ty

+ Mục tiêu chủ yếu của công ty trước mắt trong năm 2012 là khẩn trương triển khai dự án di dời, hoàn thành đúng tiến độ, sản xuất trở lại vào quý 4/2012.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn: tiến hành đầu tư, cải tạo nâng cấp dây chuyền sản xuất cán thép công suất 180-250 ngàn tấn/năm, đồng thời chuyển đổi mục đích sử dụng để liên doanh liên kết khai thác khu đất hiện hữu theo quy hoạch của thành phố.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

+ Hoạt động SXKD của công ty vẫn bị ảnh hưởng lớn trước biến động phức tạp và khó lường của thị trường thép. Cùng với cố gắng nỗ lực của đội ngũ quản lý lãnh đạo và người lao động, được sự hỗ trợ của Công ty mẹ-Tổng Công ty thép Việt nam, Công ty đã sản xuất kinh doanh có lãi, giữ vững thị phần, cải thiện thu nhập đời sống CBCNV.

+ Công ty đã có nhiều biện pháp tiết kiệm nguyên liệu như cải tiến công tác quản trị kiểm soát chất lượng dầu FO, thay đổi lịch đổi ca nhằm tránh giờ cao điểm, phát huy sang kiến nhằm giảm tiêu hao nguyên liệu, tăng vòng quay vốn nhằm giảm chi phí tài chính tăng hiệu quả hoạt động tài chính của Công ty.

+ Tích cực đẩy mạnh công tác tiếp thị, bán hàng, tổ chức phục vụ khách hàng bất kể lúc nào nếu có yêu cầu, có chính sách giá phù hợp với thị trường và lợi ích công ty, đẩy mạnh công tác xuất khẩu sản phẩm ra thị trường khu vực.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

+ Kế hoạch SXTT năm 2011:

Thép cán: 70.000 tấn
Ôxy: 300.000 chai
Lợi nhuận: 10 tỉ VND

+Thực hiện :

Sản xuất thép cán 64.502 tấn, tiêu thụ 64.343 tấn. Doanh thu đạt 1.110 tỉ, lợi nhuận sau thuế 5,45 tỉ đồng

3.Trong năm chưa có thay đổi gì về các khoản đầu tư khác, chiến lược kinh doanh,...

4.Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

+Tình hình năm 2012 trước mắt còn nhiều khó khăn và bất trắc khó lường, nhất là công ty sẽ tiến hành ngưng sản xuất và di dời từ quý 2. Sản lượng năm 2012 dự kiến 45.000 tấn

+Mục tiêu của công ty là :

-Cố gắng giữ vững thị trường hiện tại và các dòng sản phẩm truyền thống giảm chi phí sản xuất để đối phó với khả năng tăng giá nguyên liệu đầu vào.

-Khẩn trương hoàn thiện phương án di dời và chuyển đổi công năng khu đất hiện hữu, từng bước triển khai có hiệu quả phù hợp với khả năng của Công ty.

III.BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

1.Báo cáo tình hình tài chính

Báo cáo tài chính của công ty đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC) kiểm toán và xác nhận, tóm tắt như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm trước	Năm nay
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	6,98	9,37
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	93,02	90,63
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	26,64	22,75
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	73,36	77,25
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,56	1,02
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	3,49	3,98
Tỉ suất lợi nhuận			
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	13,09	3,03
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,18	0,51
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	17,85	3,92

+Những thay đổi về vốn góp : không

+Tổng số cổ phiếu : 11,5 triệu CP phổ thông

+Tổng số trái phiếu đang lưu hành : không

+Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 11.478.991 CP phổ thông

+Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ : 21.009

+Cổ tức năm 2012 : dự kiến 2 %

2.Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

+Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch

-Năng lực sản xuất của công ty có thể đạt 150.000 tấn/năm, tuy nhiên do việc tiêu thụ sản phẩm bị hạn chế về giá và sức mua của thị trường nên dự kiến kế hoạch chỉ có 70.000 tấn.

-Về kế hoạch lợi nhuận, Đại hội cổ đông thường niên 2011 đã thông qua là 13,3 tỉ. Thực tế Công ty chỉ đạt được 5,45 tỉ

+Nguyên nhân

- Sự hỗ trợ của Công ty mẹ-Tổng công ty thép Việt nam trong việc tiêu thụ sản phẩm và cung cấp nguyên liệu gấp nhiều khó khăn, thị trường ngày càng bó hẹp

-Công ty đã tìm mọi biện pháp tiết giảm chi phí đầu vào bằng các giải pháp kỹ thuật công nghệ và quản lý, giảm tiêu hao vật tư nguyên liệu, giữ vững thị phần,...nhưng hiệu quả chưa cao.

+Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc: Ban điều hành đã linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh, kịp thời có các biện pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình thị trường.

3.Những tiến bộ công ty đạt được

-Về tổ chức cơ cấu, chính sách : cơ cấu tổ chức được tinh giản gọn nhẹ hơn, bố trí lao động phù hợp,một số chính sách như trả lương sản phẩm (theo vị trí,hiệu quả,tay nghề), khen thưởng thi đua, sáng kiến, đào tạo bồi dưỡng,...có tác dụng khêu khích động viên người lao động yên tâm công hiến cho công ty. Những thời điểm phải ngưng sản xuất, người lao động vẫn được trả lương chờ việc và các khoản lương bổ sung nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động.

-Về quản lý :

+Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế hoạt động cho công ty cổ phần, , không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi.

+Hoàn thành việc xin cấp phép đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và thành lập chi nhánh Nhơn Trạch tại KCN Nhơn Trạch 2-Nhơn Phú thuộc huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai để tiến hành di dời cơ sở sản xuất trong năm 2011.

-Về kỹ thuật công nghệ : áp dụng kỹ thuật kiểm soát nước trong dầu FO làm tăng hiệu suất nhiệt, giảm thiểu ô nhiễm ra không khí.

4.Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2012 sản lượng thép cán dự kiến ở mức 45.000 tấn, nếu việc thực hiện di dời đến địa điểm mới thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch. Hiện nay tại khu đất mới trong KCN Nhơn Trạch II, Công ty đã thi công xong phần hạng mục hàng rào, đang thi công hệ thống nhà xe, nhà bảo vệ. Về đầu thầu, đã hoàn thành việc đấu thầu hạng mục xây lắp nhà xưởng trị giá 35 tỉ, hạng mục lò nung trị giá 39 tỉ, đang tiến hành đấu thầu hạng mục cải tạo hệ thống điện máy cán và các hệ thống hạ tầng. Dự kiến việc tháo lắp nhà xưởng thiết bị sẽ được thực hiện từ tháng 5/2012 và hoàn thành trong 5 tháng.

Về lợi nhuận sau thuế năm 2012 phấn đấu đạt 4 tỷ đồng.

IV.BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Có báo cáo kèm theo)

V.BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TÓAN (Có báo cáo kèm theo)

VI.TỔ CHỨC NHÂN SỰ

1.Cơ cấu tổ chức Công ty

- | | |
|----------------------|-----------------------------------|
| -Hội đồng quản trị | : 5 thành viên |
| -Ban kiểm soát | : 3 thành viên |
| -Ban Tổng giám đốc | : 3 thành viên (TGĐ và 2 phó TGĐ) |
| -Phòng chuyên môn | : 5 (TCHC,KHGD,KTCDAT,TCKT,QLCL) |
| -Phân xưởng sản xuất | : 2 (PX cán,PX cơ điện) |

2.Tóm tắt lý lịch Ban điều hành

-Hà Cường Quyết, nam, sinh 1952,Tổng giám đốc, kỹ sư luyện kim. Từ ngày 01/10/2011 được thay bằng Tổng giám đốc mới Lê Việt, sinh 1963, kỹ sư cơ khí.

-Nguyễn Phùng Hiền, nam, sinh 1958, Phó Tổng giám đốc, kỹ sư luyện kim

-Lê Phan Trường, nam, sinh 1956, Phó Tổng giám đốc, kỹ sư điện

-Nguyễn Quốc Anh Dũng, nam, sinh 1964, Kế toán trưởng, cử nhân tài chính kế toán

3.Các thay đổi Ban điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng trong năm 2011:

-Ngày 01/10/2011 Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Lê Việt-đại diện vốn chính của Tổng công ty thép Việt nam giữ chức Tổng giám đốc, thay thế cho ông Hà Cương Quyết chuyên sang giữ chức Chủ tịch HDQT chuyên trách,

4. Quyền lợi của ban điều hành

- Tổng giám đốc : mức lương 20 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi
- Phó Tổng giám đốc :mức lương 16 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi
- Kế toán trưởng : mức lương 15 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi.

5. Số lượng lao động và chính sách đối với người lao động

- Số lao động đến 31/12/2011 : 242 người ,trong đó
 - +Đại diện vốn nhà nước (Tổng công ty thép Việt nam) : 4
 - +Lao động hợp đồng dài hạn : 236
 - +Lao động hợp đồng ngắn hạn : 2
- Chính sách của công ty đối với người lao động
 - +Có Thỏa ước lao động tập thể
 - +Sử dụng thang bảng lương DNHH để đóng BHXH và giải quyết chính sách cho người lao động
 - +Trả lương sản phẩm cho người lao động theo hiệu quả sản xuất kinh doanh,vị trí,ngày công lao động
 - +Ban hành các quy chế về tiền lương, tiền thưởng, đào tạo tuyển dụng, khen thưởng, sáng kiến,...
 - +Thu nhập bình quân (bao gồm lương, thưởng, không tính phúc lợi xã hội) của người lao động năm 2011 là 5,6 triệu đồng/người/tháng.

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

1. Hội đồng quản trị,Ban kiểm soát

- Cơ cấu,số lượng HDQT
 - +Đại diện vốn Tổng Công ty thép Việt nam có 1 thành viên không điều hành 4 thành viên, trong đó
 - +Đại diện vốn Công ty CP kim khí TP HCM hành công ty 1 thành viên không điều
- Cơ cấu,số lượng BKS
 - +Đại diện vốn Tổng Công ty thép Việt nam 1 thành viên không điều hành công ty 2 thành viên,trong đó có
 - +Đại diện cho cổ đông là người lao động 1 thành viên
 - Hỗn động của HDQT và BKS : hàng quý HDQT họp 1 lần thông qua kết quả SXKD quý và kế hoạch quý sau, thông qua các chính sách của công ty và các đề nghị của Ban điều hành. Ban kiểm soát thường xuyên hoạt động thực hiện giám sát các hoạt động SXKD của Công ty, tiến hành thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và kiến nghị với HDQT những biện pháp kịp thời để cải tiến công tác quản lý công ty .
- Đối với thành viên không điều hành, ngoài việc tham gia các kỳ họp còn được công ty gửi các hồ sơ, báo cáo thông báo tình hình và thỉnh thị ý kiến kịp thời.Với cương vị công tác của mình các thành viên không điều hành đã có nhiều đóng góp cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo công ty trong năm.

-Các thành viên HDQT và BKS được hưởng mức thù lao hàng tháng theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2010 ngày 18/4/2011 như sau:

- +Chủ tịch HDQT : 4 triệu đồng
- +Thành viên HDQT và Trưởng ban kiểm soát : 3 triệu đồng
- +Thành viên Ban kiểm soát : 2 triệu đồng

-Số lượng thành viên HDQT, BKS, Ban điều hành đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

- +Hội đồng quản trị : 4
- +Ban kiểm soát : 3
- +Ban điều hành : 3

-Ti lệ đại diện sở hữu cổ phần của thành viên HDQT

- +Hà Cương Quyết 10,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)
- +Vũ Thị Minh 15,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)
- +Nguyễn Phùng Hiền 15,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)
- +Nguyễn Hữu Khiên 10,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)
- +Trương Bá Liêm 10,00% (vốn của Công ty CP kim khí TPHCM)

Số lượng cổ phiếu nói trên hiện chưa có sự giao dịch nào.

-Tỉ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT:

- | | | |
|--------------------|----------|------------------|
| +Hà Cương Quyết | 3.565 CP | chiếm 0,031% VDL |
| +Nguyễn Phùng Hiền | 2.875 CP | chiếm 0,025% VDL |
| +Nguyễn Hữu Khiên | 8.510 CP | chiếm 0,074% VDL |

2.Các dữ liệu thống kê về cổ đông (chốt ngày 05/3/2012)

2.1.Cổ đông trong nước

-Cơ cấu

- +Cổ đông là tổ chức 11
- +Cổ đông là cá nhân 385

-Các cổ đông lớn (sở hữu 20.000 CP trở lên)

- +Tổng công ty thép Việt nam
 - *Số 91 Láng Hạ,Q.Đống đa,Hà nội
 - *Ngành nghề : sản xuất,kinh doanh các sản phẩm thép
 - *Số lượng cổ phiếu : 7.942.859, chiếm 69,07% vốn góp
- +Công ty cổ phần kim khí TP HCM
 - *Số 8 Lê Duẩn,quận 1,TP Hồ Chí Minh
 - *Ngành nghề: kinh doanh các sản phẩm kim loại
 - *Số lượng cổ phiếu : 1.150.000 CP,chiếm 10% vốn góp
- +Công ty CP TM-XNK Thủ đức
 - *Số 740A Quốc lộ 52 ,P.Hiệp phú,Q9,TPHCM
 - *Ngành nghề: kinh doanh vật liệu xây dựng và máy công nghiệp
 - *Số lượng cổ phiếu : 57.500 CP chiếm 0,5% vốn góp
- +Công ty CP thép Đà Nẵng
 - *KCN Liên chiểu-Đà Nẵng
 - *Ngành nghề : sản xuất và kinh doanh thép
 - *Số lượng cổ phiếu : 80.885 CP chiếm 0,703% vốn góp
- +Công ty bảo hiểm ngân hàng Đầu tư và phát triển VN
 - *Tầng 10 tháp A tòa nhà Vincom City Towers 191 Bà Triệu,Hà nội
 - *Ngành nghề : kinh doanh bảo hiểm
 - *Số lượng cổ phiếu : 56.100 CP chiếm 0,48% vốn góp
- +Công ty CP đầu tư TM SMC
 - *Số 124 Ung Văn Khiêm,Q.Bình thuận,TP Hồ Chí Minh
 - *Ngành nghề : kinh doanh các sản phẩm thép và VLXD
 - *Số lượng cổ phiếu: 115.000 CP,chiếm 1% vốn góp
- +Công ty CP chứng khoán Quốc tế
 - *Lầu 2 Tòa nhà IFAXA số 126 Nguyễn Thị Minh Khai,Q1,HCMC
 - *Ngành nghề :tư vấn và kinh doanh chứng khoán
 - *Số lượng cổ phiếu :132.250 CP,chiếm 1,15% vốn góp
- +Công ty TNHH MTV chứng khoán Ngân hàng Đông Á
 - *56-58 Nguyễn Công Trứ, quận 1, TP Hồ Chí Minh
 - *Ngành nghề: tư vấn và kinh doanh chứng khoán
 - *Số lượng cổ phiếu: 54.500 CP chiếm 0,473% vốn góp
- +Lê Hữu Hạnh
 - *88/56 Nguyễn Khóai,P2,Q4,TP Hồ Chí Minh
 - *Nghề nghiệp : công nhân
 - *Số lượng cổ phiếu: 35.995 CP,chiếm 0,313% vốn góp
- +Phan Hồng Loan
 - *125/4 KP2,P.Tân Thuận Tây,Q7,TP Hồ Chí Minh

- *Nghề nghiệp : hưu trí
 *Số lượng cổ phiếu : 23.460 CP, chiếm 0,204% vốn góp
 +Trần Thị Thanh Mai
 *46/2 Trần Đình Xu,P.Cô Giang,Q1,TP Hồ Chí Minh
 *Nghề nghiệp:
 *Số lượng cổ phiếu: 23.000 CO, chiếm 0,2% vốn góp
 +Nguyễn Văn Luyến
 *30/51/18 Lâm Văn Bền, P.Tân kiểng, Q7,TP Hồ Chí Minh
 *Nghề nghiệp: kinh doanh tự do
 *Số lượng cổ phiếu: 116.337 CP, chiếm 1,01% vốn góp
 +Nguyễn Văn Thường
 *32 B/1 Thạch Thị Thanh,P.Tân định,Q1,TP Hồ Chí Minh
 *Nghề nghiệp:
 *Số lượng cổ phiếu: 26.435 CP chiếm 0,229% vốn góp
 +Nguyễn Thị Thanh Bình
 *49 Lê Quốc Hưng,P12,Q4,TP Hồ Chí Minh
 *Nghề nghiệp:
 *Số lượng cổ phiếu: 24.256 CP chiếm ~ 0,22% vốn góp
 +Nguyễn Ngọc Tân
 *56/33 Cư xá Lữ gia,P15,Q.11, TP Hồ Chí Minh
 *Nghề nghiệp: tự do
 *Số lượng cổ phiếu: 34.845 CP, chiếm 0,3% vốn góp.
 +Đậu Nguyễn Thanh Phuong
 *506 Nguyễn Đình Chiểu, P4,Q3, TP Hồ Chí Minh
 *Nghề nghiệp: Doanh nhân
 *Số lượng cổ phiếu: 28.635 CP, chiếm ~0,25% vốn góp
 +Ngô Thị Đông
 *74 Võ Huy Tân, P3,Q.Bình thuận, TP Hồ Chí Minh
 *Nghề nghiệp: tự do
 *Số lượng cổ phiếu: 28.750 CP ,chiếm 0,25% vốn góp.
 +Hồ Xuân Mậu
 *6 Thạch Lam, Q.Tân phú, TP HCMC
 *Nghề nghiệp: Kỹ sư luyện kim
 *Số lượng cổ phiếu: 44.590 CP, chiếm 0,0.387% vốn góp
- 2.2.Cổ đông nước ngoài**
- Cơ cấu
 - +Cổ đông là tổ chức 0
 - +Cổ đông là cá nhân 15
 - Các cổ đông lớn (sở hữu từ 20.000 CP trở lên): 0

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Lưu HĐQT *(mr)*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hà Cương Quyết